

Số: **1392**/QĐ-BTTTT

Hà Nội, ngày **8** tháng **9** năm 2021

QUYẾT ĐỊNH

**Ban hành Chiến lược phát triển Cục Thông tin cơ sở
giai đoạn 2021 - 2025**

BỘ TRƯỞNG BỘ THÔNG TIN VÀ TRUYỀN THÔNG

Căn cứ Nghị định số 17/2017/NĐ-CP ngày 17 tháng 02 năm 2017 của Chính phủ quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Bộ Thông tin và Truyền thông;

Căn cứ Quyết định số 52/2016/QĐ-TTg ngày 06 tháng 12 năm 2016 của Thủ tướng Chính phủ ban hành Quy chế hoạt động thông tin cơ sở;

Căn cứ Quyết định số 881/QĐ-BTTTT ngày 22 tháng 6 năm 2021 của Bộ trưởng Bộ Thông tin và Truyền thông về sửa đổi Điều 3 Quyết định số 689/QĐ-BTTTT ngày 10 tháng 5 năm 2017 quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Cục Thông tin cơ sở;

Căn cứ Quyết định số 876/QĐ-BTTTT ngày 18 tháng 6 năm 2021 của Bộ trưởng Bộ Thông tin và Truyền thông ban hành Hướng dẫn xây dựng Chiến lược phát triển lĩnh vực/đơn vị theo giai đoạn tại Bộ Thông tin và Truyền thông;

Theo đề nghị của Cục trưởng Cục Thông tin cơ sở.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Ban hành kèm theo Quyết định này Chiến lược phát triển Cục Thông tin cơ sở giai đoạn 2021 - 2025.

Điều 2. Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký.

Điều 3. Chánh Văn phòng, Cục trưởng Cục Thông tin cơ sở và Thủ trưởng các cơ quan, đơn vị có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này. / *Đam*

Nơi nhận:

- Như Điều 3;
- Bộ trưởng;
- Các Thứ trưởng;
- Các cơ quan, đơn vị thuộc Bộ;
- Sở TTTT các tỉnh, thành phố trực thuộc TW;
- Lưu: VT, TTCS.



BỘ TRƯỞNG

Nguyễn Mạnh Hùng

CHIẾN LƯỢC

Phát triển Cục Thông tin cơ sở giai đoạn 2021 - 2025

(Ban hành kèm theo Quyết định số ~~1392~~ 1392/QĐ-BTTTT ngày 8 / 9/2021 của Bộ trưởng Bộ Thông tin và Truyền thông)

I. THỰC TRẠNG

Cục Thông tin cơ sở được thành lập và thực hiện chức năng, nhiệm vụ theo Quyết định số 689/QĐ-BTTTT ngày 10/5/2017 của Bộ trưởng Bộ Thông tin và Truyền thông quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Cục. Theo đó, Cục thực hiện chức năng tham mưu giúp Bộ trưởng Bộ Thông tin và Truyền thông quản lý nhà nước và tổ chức thực thi pháp luật về thông tin cơ sở và hệ thống đài truyền thanh - truyền hình cấp huyện.

Ngày 22/6/2021, Bộ trưởng Bộ Thông tin và Truyền thông ban hành Quyết định số 881/QĐ-BTTTT sửa đổi Điều 3 Quyết định số 689/QĐ-BTTTT ngày 10/5/2017 quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Cục Thông tin cơ sở.

1. Tổ chức bộ máy, nhân sự và cơ sở vật chất của Cục Thông tin cơ sở

a) Cơ cấu tổ chức

Theo Quyết định số 881/QĐ-BTTTT ngày 22/6/2021, tổ chức bộ máy của Cục có 3 phòng và 01 đơn vị sự nghiệp, gồm:

- Phòng Truyền thanh: Thực hiện chức năng, nhiệm vụ tham mưu quản lý nhà nước và thực thi pháp luật đối với đài truyền thanh cấp xã và cơ sở truyền thanh - truyền hình cấp huyện.

- Phòng Thông tin trực quan: Thực hiện chức năng, nhiệm vụ tham mưu quản lý nhà nước và thực thi pháp luật đối với hệ thống thông tin trực quan.

- Văn phòng: Thực hiện chức năng, nhiệm vụ tham mưu, phục vụ công tác hành chính, tổng hợp; quản trị; văn thư, lưu trữ; tổ chức cán bộ; thi đua, khen thưởng, kỷ luật; cải cách hành chính; tài chính, kế toán, quản lý tài sản công; ứng dụng công nghệ thông tin của Cục.

- Trung tâm Phát triển thông tin, truyền thông cơ sở: Thực hiện chức năng, nhiệm vụ tổ chức thực hiện các hoạt động phát triển sự nghiệp thông tin và truyền thông cơ sở theo quy định của pháp luật.

b) Nhân sự

Tính đến 30/7/2021, tổng số công chức, viên chức và người lao động thuộc Cục gồm 24 người (13 biên chế hành chính, 09 người làm việc tại đơn vị sự nghiệp và 02 lao động hợp đồng theo Nghị định số 161/2018/NĐ-CP ngày 29/11/2018)/46 chỉ tiêu được giao (30 biên chế hành chính và 16 chỉ tiêu làm việc tại đơn vị sự nghiệp).

Cơ cấu công chức, viên chức, người lao động hiện nay như sau: Lãnh đạo Cục 03 công chức; Phòng Truyền thanh 03 công chức; Phòng Thông tin trực quan 04 công chức; Văn phòng 03 công chức và 02 lao động hợp đồng; Trung tâm Phát triển thông tin, truyền thông cơ sở 09 viên chức. Căn cứ vào chức năng, nhiệm vụ được giao, các đơn vị đều chưa đủ người, nhất là các phòng chuyên môn và chưa có lãnh đạo cấp phòng khối hành chính.

Cơ cấu công chức, viên chức phân theo ngạch: Chuyên viên chính 08 người, chiếm 36,4%; chuyên viên và tương đương 14 người, chiếm 63,6%. Trình độ đào tạo: thạc sĩ 14 người, chiếm 63,6%; cử nhân, đại học: 08 người, chiếm 36,4%. Chuyên môn thuộc nhiều ngành nghề khác nhau (khoa học xã hội và nhân văn, luật, du lịch, văn hóa, ngoại ngữ, quản trị nhân lực...); lĩnh vực báo chí, truyền thông không nhiều (02 người).

c) Trụ sở làm việc và trang thiết bị kỹ thuật, phần mềm quản lý

Cục không có trụ sở riêng mà được Bộ Thông tin và Truyền thông bố trí làm việc tại tầng 20 tòa nhà Cục Viễn thông; tổng diện tích sử dụng là 318 m².

Công chức, viên chức được trang bị mỗi người 01 bộ máy vi tính để làm việc. Trang thiết bị dùng chung gồm: 02 máy photocopy, 3 máy hủy giấy, 3 máy scan, 10 máy in thường, 01 máy in màu và 01 máy vi tính xách tay để dùng soạn thảo văn bản mật. Hầu hết trang thiết bị kỹ thuật đã hết khấu hao sử dụng.

Cục đang sử dụng phần mềm kế toán Misa.mimosa.net 2020 phiên bản R15.2; phần mềm quản lý ngân sách Bumasapp.misa.vn; phần mềm quản lý tài sản Mic.qlts.vn; phần mềm tổng hợp báo cáo tài chính Lekimaapp.misa.vn.

2. Lĩnh vực quản lý của Cục Thông tin cơ sở

a) Đối tượng quản lý

Đối tượng quản lý thuộc lĩnh vực thông tin cơ sở bao gồm nhiều loại hình thông tin khác nhau, trong đó đài truyền thanh cơ sở (xã, phường, thị trấn) là loại hình thông tin chủ lực, phát huy được vai trò, hiệu quả trong công tác thông tin, tuyên truyền ở cơ sở, đưa thông tin trực tiếp đến người dân.

Hệ thống truyền thanh cơ sở cả nước hiện có 9.679 đài truyền thanh/10.599 xã, phường, thị trấn, đạt tỷ lệ 91,3%. Hiện còn 920 xã, phường, thị trấn chưa có

đài, chiếm 8,7%; tập trung chủ yếu là các xã ở miền núi phía Bắc, miền Trung - Tây Nguyên, tỉnh Kiên Giang và các phường của thành phố Hồ Chí Minh. Nhân lực phụ trách đài truyền thanh cơ sở là 13.853 người, trong đó công chức cấp xã kiêm nhiệm là 6.271 người, chiếm 45%; hoạt động không chuyên trách cấp xã là 7.582 người, chiếm 55%.

Hệ thống truyền thanh - truyền hình cấp huyện cả nước hiện có 666 cơ sở/705 huyện, quận, thị xã, thành phố thuộc tỉnh, đạt tỷ lệ 94,5%; có 39 quận, thành phố thuộc tỉnh không tổ chức hệ thống truyền thanh - truyền hình. Hiện có 541 đài truyền thanh cấp huyện sáp nhập thành Trung tâm Truyền thông và Văn hóa/Trung tâm Văn hóa, Thông tin và Thể thao theo Quyết định 308/QĐ-TTg của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Đề án quản lý hoạt động truyền thanh - truyền hình cấp huyện đến năm 2020, đạt tỷ lệ 81,2%; còn 125 đài truyền thanh cấp huyện thuộc 18 tỉnh, thành phố chưa thực hiện sắp xếp, sáp nhập, chiếm tỷ lệ 18,8%. Tổng số nhân lực làm việc tại các cơ sở truyền thanh - truyền hình cấp huyện là 7.271 người.

Các loại hình thông tin cơ sở khác được các cơ quan, đơn vị, tổ chức, doanh nghiệp và địa phương, cơ sở sử dụng để tổ chức công tác tuyên truyền, phổ biến thông tin thiết yếu đến người dân: bản tin; tài liệu không kinh doanh; bảng tin công cộng; hoạt động báo cáo viên, tuyên truyền viên cơ sở và loại hình thông tin cơ sở khác: diêm bưu điện - văn hóa xã; tủ sách điện tử...

Về khó khăn, hạn chế: Công nghệ, thiết bị kỹ thuật của hệ thống truyền thanh xã, phường, thị trấn rất cũ, lạc hậu; nhân lực làm công tác thông tin cơ sở kiêm nhiệm, không chuyên trách; nguồn lực đầu tư phát triển và duy trì hoạt động sau đầu tư rất hạn chế.

b) Hệ thống quản lý nhà nước

Hệ thống quản lý nhà nước về thông tin cơ sở được tổ chức ở 4 cấp:

- Bộ Thông tin và Truyền thông có Cục Thông tin cơ sở thực hiện chức năng tham mưu quản lý nhà nước và tổ chức thực thi pháp luật về thông tin cơ sở và hệ thống đài truyền thanh - truyền hình cấp huyện.

- Sở Thông tin và Truyền thông có Phòng Thông tin, Báo chí, Xuất bản quản lý các lĩnh vực: báo chí, phát thanh - truyền hình, xuất bản, thông tin đối ngoại, thông tin cơ sở, biên chế từ 3 - 5 người.

- Phòng Văn hóa và Thông tin quản lý các lĩnh vực văn hóa, thể thao, du lịch, thông tin và truyền thông, biên chế từ 3 - 5 người.

- Ủy ban nhân dân xã, phường, thị trấn có 01 công chức văn hóa - xã hội.

Về khó khăn, hạn chế: Nhân sự các phòng chuyên môn của Cục Thông tin cơ sở còn thiếu; nhân sự quản lý thông tin cơ sở của các Sở Thông tin và Truyền

thông, Phòng Văn hóa và Thông tin và Ủy ban nhân dân cấp xã thiếu, kiêm nhiệm nhiều việc, nhiều lĩnh vực nên chất lượng, hiệu quả công tác quản lý nhà nước và thực thi pháp luật chưa cao.

c) Hệ thống pháp lý

Văn bản pháp luật quy định về lĩnh vực thông tin cơ sở rất ít và nằm rải rác ở một số văn bản pháp luật khác nhau:

- Quyết định số 52/2016/QĐ-TTg ngày 06/12/2016 của Thủ tướng Chính phủ ban hành Quy chế hoạt động thông tin cơ sở.

- Quyết định số 1497/QĐ-TTg ngày 08/11/2018 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Chiến lược phát triển thông tin quốc gia đến 2025, tầm nhìn 2030.

- Quyết định số 135/QĐ-TTg ngày 20/01/2020 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Đề án nâng cao hiệu quả hoạt động thông tin cơ sở dựa trên ứng dụng công nghệ thông tin.

- Thông tư liên tịch số 17/2010/TTLT-BTTTT-BNV ngày 27/7/2010 của Bộ Thông tin và Truyền thông và Bộ Nội vụ hướng dẫn thực hiện chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của đài phát thanh - truyền hình cấp tỉnh và đài truyền thanh - truyền hình cấp huyện.

- Thông tư số 39/2020/TT-BTTTT ngày 24/11/2020 của Bộ trưởng Bộ Thông tin và Truyền thông quy định về quản lý đài truyền thanh cấp xã ứng dụng công nghệ thông tin - viễn thông.

- Luật Báo chí quy định về xuất bản bản tin (Điều 34); Luật Xuất bản quy định về tài liệu không kinh doanh (Điều 25); Luật Phổ biến, giáo dục pháp luật quy định về báo cáo viên, tuyên truyền viên pháp luật (Điều 35, Điều 36, Điều 37); Luật Giáo dục quốc phòng và an ninh quy định về báo cáo viên, tuyên truyền viên giáo dục quốc phòng và an ninh (Điều 26, Điều 27).

Về khó khăn, bất cập: Quy chế hoạt động thông tin cơ sở ban hành theo Quyết định số 52/2016/QĐ-TTg là văn bản pháp lý cao nhất hiện nay nhưng chưa điều chỉnh hết các loại hình hoạt động thông tin cơ sở (cơ sở truyền thanh - truyền hình cấp huyện; điểm bưu điện - văn hóa xã; tủ sách xã, phường...).

II. TẦM NHÌN

Xây dựng Cục Thông tin cơ sở trở thành cơ quan đầu mối ở Trung ương có đủ năng lực triển khai hiệu quả công tác quản lý nhà nước và thực thi pháp luật; bảo đảm vai trò định hướng, dẫn dắt đối tượng quản lý trong hoạt động quản lý mạng lưới, cung cấp thông tin và phát triển công nghệ, kỹ thuật; có tổ chức bộ máy tinh gọn, hiện đại theo phương châm mỗi công chức, viên chức và người lao động đảm đương nhiều việc, sử dụng hiệu quả công nghệ trong tổ chức các hoạt

động quản lý, đóng góp quan trọng vào sự phát triển của ngành Thông tin và Truyền thông và sự phát triển của đất nước.

III. SỨ MỆNH

1. Cung cấp kịp thời, đầy đủ, chính xác thông tin thiết yếu đến người dân, phù hợp với trình độ dân trí, nhu cầu thụ hưởng thông tin và điều kiện kinh tế - xã hội ở từng địa phương, vùng, miền.

2. Tăng cường tương tác hai chiều với người dân trên môi trường số để người dân tham gia nhiều hơn vào các hoạt động của chính quyền các cấp, cùng tạo ra giá trị, lợi ích và tạo niềm tin, sự đồng thuận xã hội ở cơ sở.

3. Tạo dựng hệ thống phương tiện truyền thông cơ sở hiện đại phục vụ hiệu quả công tác chỉ đạo, điều hành của chính quyền cơ sở.

IV. GIÁ TRỊ CỐT LÕI

“Niềm tin – Đoàn kết – Hiện đại – Hiệu quả”

1. Niềm tin

Mỗi công chức, viên chức, người lao động tin tưởng vào khả năng của mình; tin tưởng vào công việc mình đang làm mang lại giá trị, lợi ích cho người dân, cho cộng đồng, cho đất nước; thấy được công việc mình làm dù nhỏ hay lớn đều là việc làm có ích, có đóng góp vào sự phát triển của Ngành, của đất nước.

=> *Xây dựng, bồi đắp lý tưởng sống, lý tưởng cống hiến, phụng sự.*

Lãnh đạo Cục tin tưởng vào phẩm chất, năng lực của chuyên viên; chuyên viên tin tưởng vào sự chỉ đạo, điều hành của Lãnh đạo Cục; tin tưởng đồng nghiệp, đối tác.

=> *Tạo năng lượng tích cực, khơi dậy sức mạnh tiềm ẩn trong mỗi người.*

2. Đoàn kết

- Hợp tác tốt trong công việc.
- Sẵn sàng hỗ trợ đồng nghiệp, đối tác.
- Giúp đỡ, chia sẻ trong cuộc sống.

=> *Chìa khóa để phát triển tập thể Cục bền chặt, vững mạnh hơn; là ngôi nhà chung của tất cả các thành viên trong Cục.*

3. Hiện đại

- Sử dụng các phương pháp quản trị hiện đại.
- Sử dụng các phương pháp truyền thông mới.

- Sử dụng công nghệ số trong hoạt động quản lý nhà nước và cung cấp thông tin thiết yếu đến người dân.

=> *Mỗi người có thể làm được nhiều việc; có cơ sở, nền tảng để sáng tạo những cái mới.*

4. Hiệu quả

- Đảm bảo chất lượng công việc tốt nhất.

- Đảm bảo tiến độ công việc nhanh nhất.

=> *Thước đo kết quả công việc so với mục tiêu; đánh giá thành công.*

V. MỤC TIÊU PHÁT TRIỂN ĐẾN NĂM 2025

1. Xây dựng tổ chức bộ máy, nhân sự, cơ sở vật chất của Cục Thông tin cơ sở theo hướng tinh gọn, hiện đại

a) Về tổ chức bộ máy:

Năm 2021, điều chỉnh, bổ sung chức năng, nhiệm vụ của Cục phù hợp với thực tiễn phát triển của lĩnh vực thông tin cơ sở trong bối cảnh Cách mạng công nghệ lần thứ tư và chuyển đổi số.

b) Về cơ cấu công chức, viên chức phân theo ngành:

Đến năm 2025, chuyên viên cao cấp chiếm khoảng 5%; chuyên viên chính chiếm 40%; chuyên viên và tương đương chiếm 55%.

c) Về chất lượng chuyên môn, nghiệp vụ đối với công chức hành chính:

- 100% nắm vững các quy định của pháp luật, chính sách thuộc lĩnh vực quản lý; có năng lực đề xuất, xây dựng chính sách quản lý.

- 100% có kỹ năng xây dựng kế hoạch; thực hiện thành thạo các quy trình quản lý tài chính, đấu thầu trong tổ chức sản xuất các sản phẩm truyền thông.

- 100% có kỹ năng sử dụng thành thạo về công nghệ thông tin.

- 80% có kỹ năng biên tập tin bài, nắm vững quy trình sản xuất các sản phẩm truyền thông.

d) Về chất lượng chuyên môn, nghiệp vụ đối với viên chức sự nghiệp:

- 100% nắm vững các quy định của pháp luật, chính sách thuộc lĩnh vực thông tin cơ sở.

- 100% có kỹ năng xây dựng kế hoạch, thực hiện thành thạo các quy trình quản lý tài chính, đấu thầu trong tổ chức sản xuất các sản phẩm truyền thông.

- 100% có kỹ năng sử dụng thành thạo về công nghệ thông tin.

- 50% có kỹ năng sản xuất trực tiếp các sản phẩm truyền thông.

đ) Về cơ sở vật chất, trang thiết bị kỹ thuật:

- Bảo đảm công chức, viên chức được bố trí diện tích, trang thiết bị làm việc theo đúng quy định tại Nghị định số 152/2017/NĐ-CP ngày 27/12/2017 của Chính phủ quy định tiêu chuẩn, định mức sử dụng trụ sở làm việc, cơ sở hoạt động sự nghiệp.

- Bảo đảm trang thiết bị kỹ thuật hoạt động của Hệ thống thông tin nguồn trung ương để cung cấp thông tin và giám sát, đánh giá hiệu quả hoạt động thông tin cơ sở trong toàn quốc.

- Bảo đảm đủ trang thiết bị tổ chức sản xuất sản phẩm truyền thông: Sản xuất chương trình phát thanh, videoclip; tài liệu tuyên truyền; poster, tờ rơi...

2. Thúc đẩy chuyển đổi số trong các hoạt động của Cục Thông tin cơ sở

- Các công việc chỉ đạo, quản lý, điều hành của Cục được tích hợp trên nền tảng phần mềm thống nhất, gồm: quản lý công việc; quản lý hồ sơ nhân sự; báo cáo, đánh giá hiệu quả công việc; làm việc trực tuyến (online) trong nội bộ; sử dụng “trợ lý ảo” chuyên sâu lĩnh vực thông tin cơ sở; Chatbox để trao đổi trực tiếp công việc giữa lãnh đạo và chuyên viên.

- Các văn bản, tài liệu của Cục được số hóa và thực hiện quản lý lưu trữ điện tử (trừ các văn bản tài liệu mật).

- Công chức, viên chức và người lao động của Cục được đào tạo, bồi dưỡng cơ bản về chuyển đổi số, ứng dụng công nghệ thông tin và kiến thức cơ bản về bảo đảm an toàn, an ninh thông tin mạng.

3. Thiết lập mạng lưới kết nối với cơ quan quản lý nhà nước về thông tin cơ sở các cấp, đối tượng quản lý và cơ quan báo chí, truyền thông

Đến năm 2025, kết nối 100% mạng lưới thông tin cơ sở trên môi trường số:

- Cán bộ phụ trách công tác quản lý nhà nước về thông tin cơ sở ở Sở Thông tin và Truyền thông cấp tỉnh (Lãnh đạo Sở, Phòng chuyên môn, chuyên viên).

- Cán bộ phụ trách công tác quản lý nhà nước về thông tin cơ sở ở Phòng Văn hóa và Thông tin cấp huyện (Lãnh đạo Phòng, chuyên viên).

- Cán bộ phụ trách hoạt động truyền thông thuộc Trung tâm Truyền thông và Văn hóa/Trung tâm Văn hóa, Thông tin và Thể thao cấp huyện (Lãnh đạo, chuyên viên).

- Công chức văn hóa - xã hội xã, phường, thị trấn.

- Cán bộ phụ trách liên quan đến lĩnh vực thông tin cơ sở của một số cơ quan báo chí, truyền thông (Đài Tiếng nói Việt Nam, Đài Phát thanh, truyền hình các tỉnh, thành phố, Cổng thông tin điện tử của các bộ, ngành và địa phương).

- Cán bộ phụ trách của một số doanh nghiệp công nghệ, truyền thông.
- Cán bộ phụ trách của một số doanh nghiệp cung cấp hạ tầng; sản xuất, lắp đặt, vận hành, bảo dưỡng thiết bị kỹ thuật phục vụ hoạt động thông tin cơ sở.

VI. NHIỆM VỤ TRỌNG TÂM

1. Xây dựng chức năng, nhiệm vụ của Cục Thông tin cơ sở bảo đảm tính khoa học tổ chức, hiệu lực, hiệu quả hoạt động quản lý nhà nước

a) Xây dựng chức năng, nhiệm vụ các đơn vị thuộc Cục:

Đảm bảo nguyên tắc một việc do một đầu mối chịu trách nhiệm và một đầu mối phụ trách nhiều việc.

- Văn phòng Cục:

Giữ nguyên chức năng, nhiệm vụ: Tham mưu tổng hợp, xây dựng và theo dõi, đôn đốc thực hiện các chương trình, kế hoạch công tác của Cục; hành chính, quản trị; văn thư, lưu trữ; tổ chức cán bộ; thi đua, khen thưởng; tài chính, kế toán, quản lý tài sản công.

Bổ sung chức năng, nhiệm vụ mới: Quản lý, vận hành các phần mềm quản lý hoạt động nội bộ; quản lý Cổng Thông tin điện tử thông tin cơ sở của Cục.

- Phòng Truyền thanh:

Giữ nguyên chức năng, nhiệm vụ: Quản lý nhà nước và thực thi pháp luật đối với đài truyền thanh cấp xã và cơ sở truyền thông cấp huyện (cơ sở truyền thanh - truyền hình cấp huyện).

Điều chỉnh, bổ sung chức năng, nhiệm vụ mới: Xây dựng chính sách, pháp luật chung về thông tin cơ sở và chính sách, pháp luật thuộc lĩnh vực truyền thanh; nghiên cứu các phương thức truyền thanh mới trên các nền tảng công nghệ, truyền thanh di động; tổ chức công tác đào tạo, bồi dưỡng chuyên môn nghiệp vụ thông tin cơ sở; tổ chức các hoạt động phổ biến, giáo dục pháp luật thông tin cơ sở.

- Phòng Thông tin trực quan:

Giữ nguyên chức năng, nhiệm vụ: Quản lý nhà nước và thực thi pháp luật đối với hệ thống thông tin trực quan (bảng tin, báo cáo viên, tuyên truyền viên cơ sở và các hình thức thông tin cơ sở khác).

Điều chỉnh, bổ sung chức năng, nhiệm vụ mới: Tổ chức hoạt động tuyên truyền trên các hạ tầng viễn thông, mạng xã hội, bản tin, tài liệu không kinh doanh; xây dựng chính sách, pháp luật thuộc lĩnh vực thông tin trực quan; nghiên cứu xây dựng các hình thức hoạt động thông tin cơ sở mới phù hợp với sự phát triển của thực tiễn; tổ chức các hoạt động hợp tác quốc tế; nghiên cứu khoa học trong lĩnh vực thông tin cơ sở.

Điều chỉnh bỏ đối tượng không quản lý trực tiếp: bản tin; tài liệu không kinh doanh.

- Trung tâm Phát triển thông tin, truyền thông cơ sở:

Giữ nguyên chức năng, nhiệm vụ: Xây dựng và tổ chức thực hiện các hoạt động phát triển sự nghiệp thông tin, truyền thông cơ sở.

Bổ sung chức năng, nhiệm vụ mới: Quản lý, vận hành Hệ thống thông tin nguồn trung ương; vận hành Cổng thông tin điện tử của Cục; tổ chức sản xuất các sản phẩm truyền thông: chương trình phát thanh, video clip, poster, tờ rơi, tờ gấp, tài liệu tuyên truyền.

b) Xây dựng chức năng, nhiệm vụ của Cục Thông tin cơ sở

Nghiên cứu, đề xuất Lãnh đạo Bộ ban hành quy định về chức năng, nhiệm vụ của Cục trên cơ sở yêu cầu tinh gọn bộ máy, điều chỉnh những chức năng, nhiệm vụ không phù hợp với tình hình thực tế; nghiên cứu đề xuất bổ sung chức năng, nhiệm vụ mới; đảm bảo hiệu lực, hiệu quả công tác quản lý nhà nước; vai trò định hướng, dẫn dắt sự phát triển lĩnh vực thông tin cơ sở.

2. Thực hiện chuyển đổi số các hoạt động của Cục Thông tin cơ sở

a) Tổ chức các hoạt động chỉ đạo, quản lý, điều hành nội bộ của Cục trên môi trường số; tạo phòng họp trực tuyến trong nội bộ Cục trên cơ sở các nền tảng online của Bộ; tạo Chatbox để trao đổi trực tiếp công việc giữa lãnh đạo và chuyên viên các đơn vị trong Cục.

b) Phát triển dữ liệu số: Số hóa, phân loại điện tử các tài liệu, văn bản quản lý nhà nước của Cục; thực hiện số hóa dữ liệu quản lý công việc, quản lý hồ sơ nhân sự của đơn vị; thực hiện quản lý lưu trữ điện tử.

c) Tổ chức thu thập dữ liệu, đánh giá hiệu quả hoạt động của hệ thống thông tin cơ sở phục vụ công tác quản lý nhà nước trên môi trường số.

d) Xây dựng, quản lý, vận hành Cổng Thông tin điện tử thông tin điện tử của Cục vừa là nơi cung cấp, phổ biến chính sách pháp luật, thông tin thiết yếu đến người dân, vừa là môi trường số để giao tiếp, tiếp nhận ý kiến phản ánh của người dân, thực hiện thông tin hai chiều.

đ) Xây dựng, phát triển mạng lưới kết nối điện tử đối với cơ quan quản lý nhà nước về thông tin cơ sở các cấp, đối tượng quản lý và cơ quan truyền thông.

e) Sử dụng hạ tầng kỹ thuật dùng chung của Bộ để vận hành các phần mềm (nội bộ, nghiệp vụ) và Cổng Thông tin điện tử thông tin cơ sở của Cục.

3. Phát triển nguồn nhân lực

Nguyên tắc một người làm được nhiều việc, bảo đảm mục tiêu tinh gọn bộ máy, không tăng biên chế.

a) Tổ chức tuyển dụng công chức, viên chức

Tổ chức tuyển dụng công chức, viên chức theo đúng chỉ tiêu được giao, bảo đảm chất lượng theo mục tiêu đặt ra bằng các hình thức:

- Tiếp nhận công chức, viên chức có nhu cầu chuyển công tác từ các cơ quan, đơn vị khác; chú trọng nguồn công chức thuộc lĩnh vực thông tin cơ sở từ các cơ quan Trung ương và địa phương về khối cơ quan Cục và viên chức đang làm việc tại các cơ quan, đơn vị về báo chí, truyền thông, công nghệ, kỹ thuật về Trung tâm Phát triển thông tin, truyền thông cơ sở.

- Xét tuyển viên chức từ các đơn vị sự nghiệp, các cơ quan báo chí, truyền thông, trung tâm công nghệ thông tin chuyển thành công chức khối cơ quan Cục.

- Thi tuyển, chú trọng tìm người từ chuyên ngành công nghệ thông tin; điện tử - viễn thông; thiết kế - đồ họa; báo chí, truyền thông; luật.

b) Bổ nhiệm lãnh đạo cấp phòng

- Sau năm 2023, thực hiện thi tuyển lãnh đạo cấp phòng trước khi bổ nhiệm;

- Bồi dưỡng lãnh đạo cấp phòng dưới 40 tuổi để tạo nguồn Lãnh đạo Cục.

c) Đào tạo, bồi dưỡng chuyên môn nghiệp vụ

- Cử cán bộ đi học các hệ trung cấp, cao cấp lý luận - hành chính.

- Cử cán bộ đi học các khóa bồi dưỡng chuyên viên; chuyên viên chính; chuyên viên cao cấp.

- Cử cán bộ đi học các khóa văn thư lưu trữ (tối đa 3 người); quản lý tài chính, đấu thầu.

- Cử cán bộ tham gia các khóa học trực tuyến ngoài giờ; các lớp học ngắn hạn; học trực tiếp với đồng nghiệp; tự sắp xếp thời gian học ngoài giờ theo nguyên tắc ai chưa được đào tạo, bồi dưỡng chuyên ngành nào thì đào tạo, bồi dưỡng chuyên ngành đó, như: Báo chí, truyền thông; luật; công nghệ thông tin; điện tử - viễn thông; quản lý tài chính; xây dựng kế hoạch...

4. Bảo đảm môi trường làm việc tối ưu, phục vụ hiệu quả thực hiện nhiệm vụ

a) Bảo đảm diện tích làm việc của Cục tại Tòa nhà VNTA

Trung tâm Phát triển thông tin, truyền thông cơ sở được bố trí địa điểm làm việc mới, bảo đảm việc quản lý, vận hành Hệ thống thông tin nguồn trung ương

và hoạt động tổ chức sản xuất các sản phẩm truyền thông.

b) Đầu tư trang thiết bị làm việc

- Thiết bị cho khối hành chính Cục: Máy photo, máy hủy giấy, máy scan, máy in màu cỡ nhỏ, máy vi tính xách tay, máy ghi âm, máy quay phim.

- Thiết bị cho Trung tâm: Hệ thống sản xuất chương trình phát thanh, sản xuất videoclip; hệ thống máy in màu chuyên dụng; máy photo, máy hủy giấy, máy scan, máy in màu cỡ nhỏ, máy vi tính xách tay, máy ghi âm, máy quay phim.

VII. GIẢI PHÁP ĐỘT PHÁ

1. Thay đổi nhận thức, thái độ đối với thực hiện nhiệm vụ được giao

a) Yêu cầu đối với Lãnh đạo Cục, Lãnh đạo các đơn vị trực thuộc:

- Nghĩ trước chuyên viên;
- Hướng dẫn cụ thể cách thức thực hiện đối với việc khó; việc chuyên viên chưa làm bao giờ để tránh lãng phí thời gian công sức của cả hai bên;
- Không quá cầu toàn đối với những việc không trọng tâm;
- Chia nhỏ các việc lớn thành việc nhỏ thực hiện theo lộ trình thích hợp, đặc biệt là đối với yêu cầu chuyển đổi số trong khi nguồn lực có hạn;
- Đánh giá công tâm đối với cố gắng, nỗ lực của từng chuyên viên trong thực hiện công việc.

b) Yêu cầu với các chuyên viên:

- Đặt trách nhiệm, thái độ nghiêm túc đối với công việc lên trước năng lực thực hiện;
- Đọc và tự học hỏi;
- Tư duy chia sẻ - Hợp tác với đồng nghiệp, đối tác: Muốn đi nhanh thì đi một mình, nhưng muốn đi xa hãy đi cùng nhau...

2. Hoàn thiện môi trường pháp lý

a) Nghiên cứu, đề xuất Lãnh đạo Bộ ban hành Quyết định quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Cục giai đoạn 2021 - 2025.

b) Nghiên cứu, đề xuất Lãnh đạo Bộ ban hành Quyết định quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Trung tâm Phát triển thông tin, truyền thông cơ sở.

c) Sửa đổi, bổ sung các quy chế, quy định của Cục phù hợp với các quy định mới của pháp luật: Quy chế làm việc; Quy chế thực hiện dân chủ cơ sở trong hoạt động của Cục; Quy chế quản lý tài chính, tài sản của Cục...

3. Tận dụng nguồn lực công nghệ thông tin, trí tuệ nhân tạo để thay thế con người trong các hoạt động mang tính khuôn mẫu, khai thác dữ liệu

Ứng dụng các công nghệ số để tổ chức xây dựng hệ thống thông tin cơ sở hiện đại, tương tác và phản ứng nhanh nhạy trong mọi hoàn cảnh cấp thiết; phục vụ hiệu quả công tác quản lý nhà nước của Cục.

Thiết lập Hệ thống thông tin nguồn trung ương do Cục quản lý, vận hành trên môi trường số nhằm cung cấp thông tin và giám sát, đánh giá được hiệu quả hoạt động của hệ thống thông tin cơ sở trong toàn quốc. Hệ thống thông tin nguồn trung ương bao gồm thành phần phục vụ công tác quản lý tại Trung ương và thành phần phục vụ kết nối, chia sẻ dữ liệu với Hệ thống thông tin nguồn của 63 tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương. Hệ thống thông tin nguồn trung ương có các chức năng cơ bản:

- Cung cấp thông tin nguồn của Trung ương cho hệ thống thông tin cơ sở trên toàn quốc.

- Số hóa cơ sở dữ liệu, đáp ứng nhu cầu lưu trữ, cung cấp thông tin nguồn phục vụ hoạt động thông tin, tuyên truyền ở cơ sở trên toàn quốc.

- Thu thập, tổng hợp, phân tích, quản lý dữ liệu, đánh giá hiệu quả hoạt động thông tin cơ sở trong cả nước, phục vụ công tác quản lý của Cục.

- Triển khai các hình thức cung cấp tài liệu và tổ chức đào tạo, tập huấn bồi dưỡng chuyên môn nghiệp vụ thông tin cơ sở; diễn đàn trao đổi, học tập kinh nghiệm tổ chức các hoạt động thông tin, tuyên truyền ở cơ sở.

- Tiếp nhận, tổng hợp, xử lý và trả lời thông tin phản ánh của người dân về hiệu quả thực thi chính sách, pháp luật ở cơ sở thông qua ứng dụng trên các thiết bị di động thông minh, từ Cổng thông tin điện tử thông tin cơ sở theo từng tỉnh, thành phố.

4. Tạo mối liên kết chặt chẽ với cán bộ làm công tác truyền thông đang thực hiện các hoạt động thông tin cơ sở ở các bộ, ngành và địa phương

Thông qua kết nối ảo (phần mềm quản lý, các phương thức liên lạc viễn thông, mạng xã hội...) và kết nối trực tiếp qua các hội nghị, tập huấn chuyên môn nghiệp vụ, hội thi nghiệp vụ, thi đua khen thưởng, kiểm tra, giám sát... để xây dựng mạng lưới nhân lực làm công tác thông tin cơ sở, tạo khối thống nhất, đồng thuận trong việc cùng thực hiện mục tiêu phát triển lĩnh vực thông tin cơ sở.

VIII. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Cục Thông tin cơ sở chủ trì, phối hợp với các cơ quan, đơn vị thuộc Bộ và Sở Thông tin và Truyền thông các tỉnh, thành phố triển khai thực hiện Chiến lược này.

2. Cục trưởng Cục Thông tin cơ sở xây dựng Kế hoạch thực hiện nhiệm vụ hằng năm trình Lãnh đạo Bộ xem xét, phê duyệt.

3. Căn cứ tình hình thực tế, Cục trưởng Cục Thông tin cơ sở quyết định điều chỉnh phân công các đơn vị và cá nhân triển khai thực hiện các nhiệm vụ trong Chương trình hành động giai đoạn 2021 - 2025.

IX. CHƯƠNG TRÌNH HÀNH ĐỘNG GIAI ĐOẠN 2021 - 2025

Chi tiết Chương trình hành động giai đoạn 2021 - 2025 kèm theo Chiến lược này./ *ĐAM*

CHƯƠNG TRÌNH HÀNH ĐỘNG GIAI ĐOẠN 2021 - 2025

<i>STT</i>	<i>Tên nhiệm vụ</i>	<i>Lãnh đạo phụ trách</i>	<i>Đơn vị thực hiện</i>	<i>Sản phẩm</i>	<i>Thời hạn hoàn thành</i>
1	Nghiên cứu, đề xuất điều chỉnh, bổ sung chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Cục	Nguyễn Văn Tạo	Văn phòng Cục	Quyết định của Bộ trưởng	2021
2	Nghiên cứu, đề xuất điều chỉnh, bổ sung chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Trung tâm Phát triển thông tin, truyền thông cơ sở	Nguyễn Văn Tạo	Trung tâm Phát triển thông tin, truyền thông cơ sở	Quyết định của Bộ trưởng	2021
3	Sửa đổi, bổ sung các quy chế, quy định nội bộ của Cục phù hợp với các quy định mới của pháp luật	Nguyễn Văn Tạo	Văn phòng Cục	Quyết định của Cục trưởng	2022 - 2025
4	Xây dựng Chiến lược phát triển lĩnh vực thông tin cơ sở giai đoạn 2021 - 2025	Nguyễn Văn Tạo	Phòng Truyền thanh	Quyết định của Bộ trưởng	2021
5	Xây dựng Chương trình chuyển đổi số hoạt động thông tin cơ sở giai đoạn 2021 - 2025	Hoàng Minh Phương	Phòng Thông tin trực quan	Quyết định của Bộ trưởng	2021

<i>STT</i>	<i>Tên nhiệm vụ</i>	<i>Lãnh đạo phụ trách</i>	<i>Đơn vị thực hiện</i>	<i>Sản phẩm</i>	<i>Thời hạn hoàn thành</i>
6	Thiết lập Hệ thống thông tin nguồn trung ương để cung cấp thông tin nguồn và giám sát, đánh giá hiệu quả hoạt động của hệ thống thông tin cơ sở trong toàn quốc	Nguyễn Văn Tạo	Phòng Truyền thanh	Hệ thống kỹ thuật	2022 - 2023
7	Xây dựng, quản lý, vận hành Cổng Thông tin điện tử của Cục Thông tin cơ sở	Lê Hương Giang	Văn phòng Cục	Cổng thông tin điện tử	2022 - 2023
8	Xây dựng phần mềm quản lý nghiệp vụ thông tin cơ sở	Lê Hương Giang	Phòng Truyền thanh	Phần mềm quản lý	2021
9	Xây dựng phần mềm kết nối mạng lưới nhân lực hoạt động trong lĩnh vực thông tin cơ sở	Hoàng Minh Phương	Phòng Thông tin trực quan	Phần mềm quản lý	2022
10	Xây dựng phần mềm phục vụ hoạt động chỉ đạo, quản lý, điều hành nội bộ của Cục	Lê Hương Giang	Văn phòng Cục	Phần mềm quản lý	2022
11	Đầu tư, bổ sung trang thiết bị kỹ thuật phục vụ hoạt động của Cục	Lê Hương Giang	Văn phòng Cục	Trang thiết bị kỹ thuật	

<i>STT</i>	<i>Tên nhiệm vụ</i>	<i>Lãnh đạo phụ trách</i>	<i>Đơn vị thực hiện</i>	<i>Sản phẩm</i>	<i>Thời hạn hoàn thành</i>
12	Bổ trí đủ diện tích làm việc cho công chức, viên chức được tuyển dụng theo quy định	Lê Hương Giang	Văn phòng Cục	Phòng làm việc	
13	Tổ chức thi nâng ngạch công chức, viên chức theo kế hoạch của Bộ	Nguyễn Văn Tạo	Văn phòng Cục		Theo Kế hoạch của Bộ
14	Tổ chức đào tạo, bồi dưỡng công chức, viên chức định kỳ hằng năm	Nguyễn Văn Tạo	Văn phòng Cục		2021 - 2025
15	Tổ chức triển khai các nhiệm vụ thông tin, tuyên truyền ở cơ sở hằng năm theo phân công của Bộ	Lãnh đạo Cục phụ trách lĩnh vực	Các đơn vị thuộc Cục	Các sản phẩm truyền thông	2021 – 2025